

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

=====

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **30/2019/HS-ST**
Ngày: 22/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Phạm Xuân Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Văn Việt ;

Ông Phạm Văn Thắng.

-Thư ký phiên tòa : Bà Tô Thị Lan Phương - thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa : Ông Hà Anh Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2019, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/TLST-HS, ngày 05/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2019/QĐXXST-HS, ngày 09/5/2019, đối với các bị cáo :

1.Ngô Xuân V (Tên gọi khác: Ngô Xuân T), sinh ngày 06/3/1971 tại thị xã Đ, Quảng Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: Thôn C, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 02/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ và tên bố: Ngô Xuân Ch; Họ và tên mẹ: Vũ Thị T.

Có vợ là Đặng Thị X, Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/3/1997, bị Tòa án nhân dân huyện (nay là thị xã) Đông Triều xử phạt 15 tháng tù về tội “Cướp tài sản” thi hành án đến ngày 22/3/1998 ra trại về địa phương (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 20/12/2018, tạm giữ ngày 20/12/2018, gia hạn tạm giữ lần thứ nhất ngày 22/12/2018, gia hạn tạm giữ lần thứ hai ngày 26/12/2018, tạm giam ngày 27/12/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa

2. Ngô Xuân D, sinh ngày 30/9/1993 tại thị xã Đ, Quảng Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu và cư trú: Thôn N, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ và tên bố: Ngô Văn T; Họ và tên mẹ: Phạm Thị T.

Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ 3; Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/9/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thi hành án đến ngày 16/02/2015 ra trại về địa phương (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/12/2018, tạm giữ ngày 20/12/2018, gia hạn tạm giữ lần thứ nhất ngày 22/12/2018, gia hạn tạm giữ lần thứ hai ngày 26/12/2018, tạm giam ngày 27/12/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa

- *Người chứng kiến*: 1, Bà Nguyễn Thị Gi, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2, Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

- *Người làm chứng*: Anh Mạc Văn T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/12/2018, Mạc Văn T, sinh năm 1989, trú tại thôn C, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh dùng điện thoại di động có số sim 0986666115 gọi điện vào số sim điện thoại di động 0964893123 của Ngô Xuân V (tên gọi khác Ngô Xuân T) để hỏi mua 02 (hai) gói ma túy dạng đá với giá 1.000.000đ (một triệu đồng) và hẹn V mang ma túy ra nhà nghỉ Q ở thôn C, xã H, thị xã Đ để bán cho T. V đồng ý, rồi lấy 02 (hai) gói nilon kích thước (1,7x2,5)cm chứa chất ma túy dạng đá đi từ gác xép của gia đình xuống dưới nhà, đưa cho Ngô Xuân D (là cháu họ của V) đang ngồi chơi tại nhà V và nói “Cầm hai gói này đưa cho thằng T ở nhà nghỉ Q”, đồng thời V đưa cho D số điện thoại của T và dặn D cách thức bán ma túy, lấy tiền là: Khi đến nơi phải đặt gói ma túy ở một vị trí cụ thể trong nhà nghỉ rồi gọi điện cho T, khi lấy được 1.000.000đ (một triệu đồng) thì mới chỉ vị trí để ma túy cho T đến lấy (vị trí để ma túy là do D chọn), sau đó mang tiền về cho V. Ngô Xuân D biết rõ 02 (hai) gói nilon bên trong có ma túy dạng đá, nhưng vẫn đồng ý mang đi bán hộ cho V. Sau đó, D cho hai gói ma túy vào một vỏ bao thuốc lá Thăng Long cất giấu vào trong người, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter V màu xanh gắn biển kiểm soát 30F5 – 2122 của V đến nhà nghỉ Q; D dựng xe mô tô và đặt bao thuốc lá Thăng Long bên trong có chứa hai gói ma túy lên bờ tường rào phía bên trái cửa chính ra vào của nhà nghỉ, rồi gọi điện cho T đến lấy ma túy, khi đang đợi T đến thì bị Công an thị xã Đông Triều kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 02 (hai) gói nilon cùng kích thước (1,7x2,5)cm đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng lắp số sim 0705571304; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu

vàng có sim số 0975107396 và 01 (một) xe mô tô gắn biển kiểm soát 30F5 – 2122 (Bút lục số 74, 75).

Căn cứ theo lời khai của Ngô Xuân D, hồi 16 giờ cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Đông Triều tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Xuân V, khám xét khẩn cấp nơi ở của V (T) thu giữ trên mặt bàn ở trong nhà của V 01 (một) túi nilon kích thước (8,5x05)cm bên trong có chứa 02 (hai) túi nilon kích thước (1,5x1,5)cm, 01 (một) túi nilon kích thước (4x4)cm, 03 (ba) túi nilon kích thước (2x2)cm, và 02 (hai) túi nilon kích thước (1,5x1,5)cm) bên trong các túi nilon trên đều có chất tinh thể màu trắng dạng vệt; thu trong ngăn bàn 04 (bốn) coóng thủy tinh, 04 (bốn) ống nhựa, 04 (bốn) bật lửa gas và 106 (một trăm linh sáu) vỏ túi nilon màu trắng có kích thước (1,5x2)cm. Ngoài ra còn thu giữ của V (T) 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có lắp sim số 0964893123 (bút lục số 55, 59).

Tại Bản kết luận giám định số 66/GĐMT ngày 23/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Ngô Xuân D, Ngô Xuân V gửi giám định là chất ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng lần lượt là:

+ M1, M2 có tổng khối lượng 0,623gam (không phẩy sau hai ba gam).

+ M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9 dạng vệt không xác định được khối lượng.(Bút lục số: 61).

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIB, STT:323; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra các bị cáo Ngô Xuân V và Ngô Xuân D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Ngoài ra V khai: trước khi bị bắt khoảng ba ngày, V mua của một đối tượng nam giới khoảng 28 – 29 tuổi tên là T (không xác định được lai lịch) ở khu vực ngã ba ga tàu T, thuộc huyện N, tỉnh Hải Dương với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) mục đích vừa để sử dụng và bán kiếm lời, V đã mang về sử dụng một phần, số còn lại đã đưa cho D mang bán cho T vào ngày 20/12/2018, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ (Bút lục số: 104 đến 116 và từ 137 đến 150).

Số ma túy hoàn lại sau giám định M1: 0,35gam; M2: 0,18gam được niêm phong tại phong bì số 66/GĐMT; 01 (một) điện thoại di động Iphone 5 màu trắng lắp số sim 0705571304; 01 (một) điện thoại di động Samsung màu vàng có sim số 0975107396 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có lắp sim số 0964893123, Viện kiểm sát ra quyết định yêu cầu cơ quan điều tra chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều để quản lý, bảo quản theo quy định.

01 (một) xe mô tô gắn biển kiểm soát 30F5 – 2122, quá trình điều tra xác định xe bị tẩy xóa số máy, số khung ngày 27/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Đông Triều ra Lệnh nhập kho vật chứng tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với 04 (bốn) coóng thủy tinh, 04 (bốn) ống nhựa, 04 (bốn) bật lửa gas và 106 (một trăm linh sáu) vỏ túi nilon màu trắng có kích thước (1,5x2)cm thu giữ tại nhà Ngô Xuân V, ngày 19/2/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy nên không đề cập.

Bản cáo trạng số 29/CT-VKS-ĐT, ngày 03/4/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Ngô Xuân V (Ngô Xuân T) và Ngô Xuân D về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Đông Triều giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng; Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Ngô Xuân V (Ngô Xuân T) từ 36 tháng đến 42 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2018, xử phạt bị cáo Ngô Xuân D từ 30 tháng đến 36 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, VKSND, Kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Xuân V (Ngô Xuân T) khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/12/2018 V nhận được cuộc gọi của một người tên T hỏi mua 1.000.000đồng tiền ma túy đá, lúc này có D là cháu họ V đang có mặt tại nhà V nên V đã đưa 2 gói ma túy đá đưa cho D và dặn D là mang hai gói ma túy này đến nhà nghỉ Q ở thôn C, xã H, thị xã Đ để bán cho một người tên T và chỉ cách cho D đặt gói ma túy một chỗ trong khu nhà nghỉ Q sau đó gọi cho T đến và nhận 1.000.000đồng xong thì chỉ cho T chỗ để ma túy. Khoảng 20 phút sau D có gọi điện thoại cho D giục về và một mình D ra quán nước thì bị Công an bắt.

Lời khai nhận của bị cáo Ngô Xuân D phù hợp với lời khai của Ngô Xuân V và khai thêm, khi được V giao hai gói nilon thì D biết đó là ma túy và đi giao bán cho T đồng thời D đã lấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter V màu xanh gắn biển kiểm soát 30F5 – 2122, xe này là của V và khi vừa để ma túy lên tường gần cửa nhà nghỉ và nhận tiền từ T thì bị bắt quả tang.

Người chứng kiến, chị Nguyễn Thị Gi và chị Nguyễn Thị Thu Th (BL số 74, 75 và từ số 77 đến 85), có lời khai và khai trong Biên bản bắt người phạm tội quả tang xác nhận về việc khoảng 14 giờ 35 phút ngày 20/12/2018 cơ quan công an mời chứng kiến công an bắt giữ Ngô Xuân D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại bờ tường gần cửa nhà nghỉ Q thuộc thôn C, xã H, thị xã Đ, đã thu giữ vật chứng là ma túy đá.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 35 phút ngày 20/12/2018 tại nhà nghỉ Q, thôn C, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh thể hiện: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 20/12/2018 tại nhà nghỉ Q thuộc thôn C, xã H, thị xã Đ, tổ công tác Công an thị xã Đông Triều tỉnh Quảng Ninh, bắt quả tang Ngô Xuân D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng (BL số 74,75).

Tại Bản kết luận giám định số 66/GĐMT ngày 23/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Ngô Xuân D, Ngô Xuân V gửi giám định là chất ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng lần lượt là:

+ M1, M2 có tổng khối lượng 0,623gam (không phẩy sáu hai ba gam).

+ M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9 dạng vết không xác định được khối lượng.(Bút lục số: 61).

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của Người chứng kiến, và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản khám xét, Biên bản kiểm tra thông tin trên điện thoại di động, bản Kết luận giám định...đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/12/2018 Ngô Xuân V, Ngô Xuân D đã có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,623gam (Không phải sáu hai ba gam) chất ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 29/CT-VKS-ĐT, ngày 03/4/2019 của VKSND thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo Ngô Xuân V, Ngô Xuân D là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của Ngô Xuân V, Ngô Xuân D ngày 20/12/2018 đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 điều 251 BLHS.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an địa phương, nhất là các loại tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến chất ma túy trên địa bàn ngày càng diễn biến phức tạp. Sẽ góp phần ngăn chặn và từng bước đẩy lùi hiểm họa về chất ma túy trên địa bàn thị xã Đ và giáo dục cải tạo bị cáo, nghĩ cần tuyên mức hình phạt tương ứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, với những chứng cứ nêu trên, HĐXX thấy có đủ căn cứ pháp luật để xét xử các bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy là phù hợp với thời gian địa điểm, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Cả hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo : Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên dù bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như vậy, song khi xem xét HĐXX thấy cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, riêng bị cáo D bị kết án cũng liên quan đến ma túy đã xóa án tích, nên sau khi cân nhắc giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo chính các bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm giản đơn, bị cáo V giữ vai trò đầu, là người có ma túy và giao ma túy và phương tiện cho D đi giao dịch nên bị cáo V phải chịu hình phạt cao hơn D, còn D chỉ là người đi giao ma túy theo sự chỉ dẫn của V, phương tiện không có giữ vai trò thứ hai nên chịu hình phạt thấp hơn bị cáo V.

Về hình phạt bổ sung : Các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, HĐXX thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với nguồn gốc số ma túy mà V giao cho D mang đi bán cho T, V khai: trước khi bị bắt khoảng ba ngày, V mua của một đối tượng nam giới khoảng 28 - 29 tuổi tên là

T (không xác định được lai lịch) ở khu vực ngã ba ga tàu T, thuộc huyện N, tỉnh Hải Dương với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) mục đích vừa để sử dụng và bán kiếm lời, V đã mang về sử dụng một phần, số còn lại đã đưa cho D mang bán cho T vào ngày 20/12/2018, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ, đối tượng tên T đã bán ma túy cho V, Cơ quan điều tra chưa xác định được khi nào làm rõ xử lý sau, HĐXX không xem xét đến

[4] Về vật chứng của vụ án : Số ma túy hoàn lại sau giám định M1: 0,35gam; M2: 0,18gam được niêm phong tại phong bì số 66/GĐMT được bàn giao giữa Công an thị xã Đông Triều và chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều số 43 ngày 5/4/2019 (BL số 219) là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với ba chiếc điện thoại di động, cơ quan điều tra đã thu giữ gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Masstel thu của Ngô Xuân V; 01 chiếc nhãn hiệu Samsung màu vàng lắp sim số 0975107396 thu của Ngô Xuân D đều liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone5 màu trắng cơ quan điều tra thu của Ngô Xuân D không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho Ngô Xuân D.

Đối với 01 (một) xe mô tô gắn biển kiểm soát 30F5 – 2122, quá trình điều tra xác định xe bị tẩy xóa số máy, số khung ngày 27/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Đông Triều ra Lệnh nhập kho vật chứng tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau (BL số 165 đến 166a), HĐXX không đề cập.

Đối với 04 (bốn) coóng thủy tinh, 04 (bốn) ống nhựa, 04 (bốn) bật lửa gas và 106 (một trăm linh sáu) vỏ túi nilon màu trắng có kích thước (1,5x2)cm thu giữ tại nhà Ngô Xuân V, ngày 19/2/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Triều đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy (BL số 69), HĐXX không đề cập.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS .

Tuyên bố: Ngô Xuân V (Tên khác: Ngô Xuân T), Ngô Xuân D phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

- Về hình phạt:

Xử phạt: Ngô Xuân V (Tên khác: Ngô Xuân T) **36** (Ba sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2018.

Xử phạt: Ngô Xuân D **30** (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2018.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; Khoản 1 điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, kèm theo kết luận giám định số 66/GĐMT ngày 23/12/2018, được bàn giao trong Biên bản giao nhận vật chứng số 43 ngày 05/4/2019 giữa Công an thị xã Đông Triều và chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước hai chiếc điện thoại di động đã thu giữ gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Masstel thu của Ngô Xuân Việt (Tỉnh); 01 chiếc nhãn hiệu Samsung màu vàng lắp sim số 0975107396 thu của Ngô Xuân Dũng có tình trạng kỹ thuật và hình thức bề ngoài như trong Biên bản giao nhận vật chứng số 43 ngày 05/4/2019 giữa Công an thị xã Đông Triều và chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

Trả lại bị cáo Ngô Xuân Dũng 01 (Một) chiếc điện thoại di động Iphone5 màu trắng có tình trạng kỹ thuật và hình thức bề ngoài như trong Biên bản giao nhận vật chứng số 43 ngày 05/4/2019 giữa Công an thị xã Đông Triều và chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

-Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Buộc các bị cáo Ngô Xuân Việt (Ngô Xuân Tỉnh), Ngô Xuân Dũng mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tx Đông Triều;
- Trại tạm giam C.A Quảng Ninh;
- Các bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DS cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

Phạm Xuân Diễn

